ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
KHU VỰC NAM BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13-TV/ĐKTTVAG-DB

An Giang, ngày 01 tháng 5 năm 2019

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN TUẦN 13-2019
KHU VỰC TỈNH AN GIANG

1. Nhận xét tình hình thủy văn tuần 12-2019 (Từ ngày 21÷30/4/2019)

Trong tuần cuối tháng 4, mực nước cao nhất ngày tại các trạm xuất hiện vào những ngày đầu tuần, ở mức cao hơn từ 0.05-0.15m so với cùng thời kỳ năm 2018.

Mực nước thấp nhất ngày tại các trạm xuất hiện vào ngày cuối tuần, ở mức xấp xỉ và cao hơn từ 0.05-0.10m so với cùng kỳ năm 2018.

Mực nước cao nhất và thấp nhất tuần từ ngày 21÷30/4/2019 như sau:

STT	Trạm	Sông, kênh, rạch		Ngày xuất hiện	Mực nước H (m)	So với cùng kỳ năm ngoái
1	Tân Châu	Tiền	Hmax	21	1.35	0.14
			Hmin	29	-0.38	-0.04
2	Chợ Mới	Tiền	Hmax	21	1.36	0.14
			Hmin	28	-0.52	0.06
3	Khánh An	Hậu	Hmax	21	1.16	0.09
			Hmin	30	-0.23	-0.07
4	Châu Đốc	Hậu	Hmax	21	1.49	0.15
			Hmin	29	-0.37	0.04
5	Long Xuyên	Hậu	Hmax	21	1.52	0.20
			Hmin	29	-0.52	0.12
6	Vàm Nao	Vàm Nao	Hmax	21	1.41	0.11
			Hmin	29	-0.48	0.04
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	Hmax	21	0.39	0.03
			Hmin	28	-0.08	-0.05
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	Hmax	21	0.26	0.00
			Hmin	24	0.10	-0.04
9	Tri Tôn	Tri Tôn	Hmax	21	0.45	0.04
			Hmin	30	-0.02	0.00
10	Cô Tô	Tri Tôn	Hmax	22	0.45	0.10
			Hmin	30	0.27	0.07
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	Hmax	21	0.33	0.05
			Hmin	28	0.12	-0.03
12	Vọng Thê	Ba Thê	Hmax	21	0.60	0.03
			Hmin	30	0.30	0.02
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc - Năng Gù	Hmax	21	0.81	0.11
			Hmin	30	0.22	0.05

STT	Trạm	Sông, kênh, rạch		Ngày xuất hiện	Mực nước H (m)	So với cùng kỳ năm ngoái
14	Núi Sập	Rạch Giá - Long Xuyên	Hmax	22	0.60	-0.01
			Hmin	30	0.23	0.01

2. Dự báo thủy văn tuần 13-2019 (Từ ngày 01÷10/5/2019)

Trong tuần đầu tháng 5, mực nước cao nhất ngày tại các trạm xuất hiện vào những ngày cuối tuần, hầu hết ở mức xấp xỉ và cao hơn từ 0.05-0.15m so với cùng thời kỳ năm 2018. Mực nước thấp nhất ngày xuất hiện vào ngày đầu tuần, ở mức xấp xỉ và cao hơn từ 0.05-0.25m so với cùng thời kỳ năm 2018.

Dự báo mực nước cao nhất và thấp nhất tuần tại các trạm có khả năng xuất hiện ở mức như sau:

STT	Trạm	Sông, kênh, rạch		Ngày xuất hiện	Mực nước H (m)	So với cùng kỳ năm ngoái
1	Tân Châu	Tiền	Hmax	07	1.30	0.09
			Hmin	01	-0.30	0.04
2	Chợ Mới	Tiền	Hmax	07	1.35	0.13
			Hmin	01	-0.45	0.13
3	Khánh An	Hậu	Hmax	07	1.10	0.03
			Hmin	01	-0.20	-0.04
4	Châu Đốc	Hậu	Hmax	07	1.40	0.06
			Hmin	01	-0.30	0.11
5	Long Xuyên	Hậu	Hmax	07	1.45	0.13
			Hmin	01	-0.40	0.24
6	Vàm Nao	Vàm Nao	Hmax	07	1.37	0.07
			Hmin	01	-0.40	0.12
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	Hmax	08	0.35	-0.01
			Hmin	02	-0.05	-0.02
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	Hmax	08	0.25	-0.01
			Hmin	02	0.10	-0.04
9	Tri Tôn	Tri Tôn	Hmax	08	0.35	-0.06
			Hmin	02	-0.05	-0.03
10	Cô Tô	Tri Tôn	Hmax	08	0.45	0.10
			Hmin	03	0.20	-0.03
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	Hmax	08	0.35	0.07
			Hmin	02	0.07	-0.08
12	Vọng Thê	Ba Thê	Hmax	08	0.60	0.03
			Hmin	02	0.25	-0.03
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc - Năng Gù	Hmax	08	0.80	0.10
			Hmin	02	0.15	-0.02
14	Núi Sập	Rạch Giá - Long Xuyên	Hmax	08	0.60	-0.01
			Hmin	02	0.20	-0.02

Dự báo viên: Loan, Mừng

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh